TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2026/HSST
Ngày 15 -01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Tưởng Thị Tuyết
2. Bà Đinh Thị Hạnh

Thư ký phiên toà: Bà Cao Hải Lanh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7- Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lý A, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2007 tại xã T, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn L, xã T, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý A Páo và bà Thào Thị Khu. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2025 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai "Có mặt tại phiên tòa".

Người bào chữa cho các bị cáo Lý A là Bà Mông Thu Thảo - sinh năm 1997 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Ông Trần Văn D – sinh năm 1958

Địa chỉ: thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Đỗ Văn N – sinh năm 1966

Địa chỉ: thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/9/2025, tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai tuần tra, kiểm soát tại Km 32 + 500 đường tỉnh lộ 156 thuộc

xã T, tỉnh Lào Cai phát hiện Trần Văn D đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P3-1932 hướng thôn B đi thôn Phố Mới 1. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, sau đó tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma tuý với Trần Văn D cho kết quả dương tính. Trần Văn D được đưa về trụ sở Công an xã T để làm việc, tại Công an xã T Trần Văn D khai nhận ngày 19/9/2025 Trần Văn D mua của Lý A 01 (Một) gói ma tuý được gói bằng nilon màu hồng giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng và sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Công an xã T đã lập biên bản thu mẫu nước tiểu của Trần Văn D niêm phong theo quy định trước sự chứng kiến của ông Đỗ Văn N. Trên cơ sở lời khai của Trần Văn D ngày 22/9/2025 Công an xã T mời Lý A đến làm việc, Lý A khai nhận ngày 19/9/2025 Lý A mua của Vàng A ở cùng thôn được 01(Một) gói ma tuý được gói bằng nilon màu hồng giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Sau đó chia tách thành 02 (Hai) gói, bán cho Trần Văn D 01 (Một) gói ma tuý được gói bằng nilon màu hồng giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng tại nhà của Lý A ở thôn L, xã T, tỉnh Lào Cai, gói ma túy còn lại Lý A sử dụng hết.

Ngày 22/9/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra lệnh khám xét chỗ ở của Lý A và chỗ ở của Vàng A nhưng không thu giữ được đồ vật tài liệu gì. Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai ra Quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Trần Văn D. Tại kết luận giám định số 2158/KL-KTHS ngày 24/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Trần Văn D sinh năm 1958, trú tại thôn B, xã T tỉnh Lào Cai, gửi đến giám định tìm thấy chất ma tuý, loại Morphine, Codeine và chất 6-MAM.

Quá trình điều tra Lý A và Trần Văn D đều khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 19/9/2025, Lý A đến nhà gặp và mua của Vàng A ở cùng thôn 01 (Một) gói ma tuý được gói bằng nilon màu hồng giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Về đến nhà Lý A mở gói ma tuý ra thấy bên trong là chất bột khô, màu trắng, vón cục. Lý A dùng móng tay chia thành 02 (Hai) phần dùng mảnh nilon màu hồng gói lại thành 02 (Hai) gói để trong túi quần. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Trần Văn D điều khiển xe mô tô đến nhà hỏi mua ma túy, Lý A bán cho Trần Văn D 01 (Một) gói ma tuý giá 100.000 đồng. Trên đường về Trần Văn D sử dụng hết gói ma tuý mua được. Gói ma túy còn lại Lý A đã bôi hắc lào và nuốt hết vào cơ thể. Đến ngày 21/9/2025, 22/9/2025 hành vi của Trần Văn D và Lý A bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ: Không

Cáo trạng số 16/CT- VKSKV7 ngày 28/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai truy tố bị cáo Lý A về tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý A phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lý A với mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lý A.

Truy thu của Lý A số tiền đã bán ma túy cho Trần Văn D là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận số 1/GCN- HN- HCN ngày 21/7/2025 của UBND xã T và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Lý A. Đề nghị Hội đồng xét xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo với mức án 03 (Ba) năm tù. Bị cáo Lý A không có tài sản gì riêng thuộc hộ nghèo vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lý A thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận số 1/GCN- HN- HCN của UBND xã T, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến. Khoảng 11 giờ ngày 19/9/2025, Lý A đến nhà gặp và mua của Vàng A 01 (Một) gói ma tuý được gói bằng nilon màu hồng giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Về đến nhà Lý A mở gói ma tuý ra dùng móng tay chia thành 02 (Hai) phần dùng mảnh nilon màu hồng gói lại thành 02 (Hai) gói để trong túi quần. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Trần Văn D điều khiển xe mô tô đến nhà Lý A hỏi mua ma túy, Lý A bán cho Trần Văn D 01 (Một) gói ma tuý giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Trên đường về Trần Văn D sử dụng hết gói ma tuý mua được. Gói ma túy còn lại Lý A đã bôi hắc lào và nuốt hết vào cơ thể. Đến ngày 21/9/2025 hành vi của Trần Văn D, ngày 22/9/2025 hành vi của Lý A bị phát hiện, mặc dù vật chứng không thu được của bị cáo Lý A nhưng bị cáo đã thừa nhận bán ma túy cho Trần Văn D vào khoảng 15 giờ ngày

19/9/2025 và Trần Văn D cũng thừa nhận đã mua của Lý A 01 (Một) gói với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) vào ngày 19/9/2025. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng ngày 19/9/2025 bị cáo đã mua 01 (Một) gói ma tuý với giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng về chia thành 02 (hai) gói mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lý A thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Trần Văn D tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Bệnh viện đa khoa huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (cũ) từ ngày 10/02/2015. Đến ngày 30/11/2020 Trần Văn D tự ý chấm dứt điều trị, đến ngày 21/9/2025 đã quá thời hiệu 02 năm và chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy không đề cập xử lý hình sự đối với Trần Văn D về tội " Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự. Công an xã T, tỉnh Lào Cai đã xử phạt hành chính đối với Trần Văn D về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là phù hợp.

Đối với Vàng A đến nay không có mặt ở địa phương nên chưa điều tra làm rõ được, khi nào chứng minh làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) Lý A đã bán ma túy cho Trần Văn D đây là tiền do phạm tội mà có nhưng bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết vì vậy cần truy thu số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Lý A thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận số 1/GCN-HN- HCN ngày 21/7/2025 của UBND xã T, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vì vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý A 03 (Ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 25/9/2025.

Truy thu của bị cáo Lý A để nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo Lý A thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận số 1/GCN- HN-HCN ngày 21/7/2025 của UBND xã T, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý A được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKS khu vực 7- Lào Cai ;
- CQCSĐTCATỉnh LC;
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa (1)
- Phòng PV 06 – CAT;
- Trại tạm giam số 1 – CAT;
- PhòngTHADS KV7 Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thanh Hương